

THÔNG BÁO ĐỘNG THÁI NƯỚC DƯỚI ĐẤT NĂM 2007

○ NGUYỄN THỊ HÀ

Liên đoàn ĐCTV-ĐCCT miền Bắc

Đồng bằng Bắc Bộ

Mức nước bình quân (tính bằng độ cao tuyệt đối) hai tầng chứa nước Holocen và Pleistocen (qp) năm 2007 cho thấy mức nước cả hai tầng có xu thế hạ thấp theo thời gian.

Năm 2007 có trận lũ lớn xảy ra vùng ven biển vào tháng 10 dẫn đến mức nước cả hai tầng đều cao hơn so với năm 2006.

Tại các vùng khai thác mạnh, mức nước dưới đất tiếp tục giảm dần.

- Vùng Hà Nội: mức nước sâu nhất cách mặt đất tại lỗ khoan quan trắc P.41a ở trung tâm bãi giồng Hạ Đình là 34,9m. Dự báo mức nước tháng 6 năm 2008 là 35,02m.

- Vùng Hải Hậu-Nam Định: mức nước sâu nhất cách mặt đất tại lỗ khoan quan trắc Q.109a là 9,24m. Dự báo mức nước tháng 6 năm 2008 là 8,9m.

- Vùng Kiến An-Hải Phòng: mức nước sâu nhất cách mặt đất tại lỗ khoan quan trắc Q.167a là 10,65m. Dự báo mức nước tháng 6 năm 2008 là 10,37m.

Thành phần hoá học nước dưới đất độ tổng khoáng hoá nước dưới đất (TDS) tầng qp trung bình mùa khô năm 2007 là 654mg/l, mùa mưa là 761mg/l, tăng giảm không đáng kể so với năm 2006. Các nguyên tố Mn, As, amoni có tỷ lệ mẫu vượt tiêu chuẩn cho phép -TCCP (so với tiêu chuẩn TCCP (TCVN-5944-1995, riêng chỉ tiêu NH_4^+ lấy theo tiêu chuẩn vệ sinh đối với chất lượng nước ăn uống và sinh hoạt về phương diện vật lý và hoá học- Công nghệ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường NXB

Khoa học và Kỹ thuật -1996) lần lượt là 33-50%, 8-22%, 46-69%; hàm lượng cao nhất của các nguyên tố Mn, As, mùa khô và mùa mưa lần lượt là: 1,85mg/l (Q127a-Mỹ Hào-Hung Yên), 2,27mg/l (Q127a-Mỹ Hào-Hung Yên); 0,608mg/l (Q.58a-Hoài Đức-Hà Tây) và 0,517mg/l (Q58a-Hoài Đức-Hà Tây). Hàm lượng NH_4^+ cao nhất mùa khô và mùa mưa lần lượt là 97,5mg/l (Q69a-Hà Đông-Hà Tây); 110mg/l (Q69a-Hà Đông-Hà Tây).

Đồng bằng Nam Bộ

Do một số công trình dừng quan trắc năm 2007, một số công trình hiệu chỉnh lại độ sâu đặt ống lọc để phù hợp với sự phân tầng mới, hiện nay vùng đồng bằng Nam Bộ quan trắc trong 8 tầng tầng chứa nước. (trước khi hiệu chỉnh chỉ có 5 tầng chứa nước). Dưới đây chúng tôi đánh giá các thông số quan trắc của một số tầng chứa nước chính.

Mức nước bình quân (tính bằng độ cao tuyệt đối). Mức nước các tầng chứa nước Pleistocen thượng (qp³), tầng chứa nước Pleistocen trung-thượng (qp²⁻³), tầng chứa nước Pleistocen hạ (qp¹), tầng chứa nước Pliocen trung trung (n₂²), tầng chứa nước pliocen trung thượng (n₂¹), tầng chứa nước Miocen (n₁³) năm 2007 đều thấp hơn so với giá trị trung bình nhiều năm và cùng kỳ năm trước. Tại các vùng khai thác mạnh, mức nước dưới đất có xu hướng giảm dần.

- Độ sâu mức nước lớn nhất cách mặt đất tầng chứa nước Pliocen (n₂²) ở vùng Cà Mau tại lỗ khoan quan trắc Q17704T là 17,72m, thấp hơn năm

2006 là 1,61m. Dự báo tháng 6 năm 2008 mức nước có thể hạ thấp xuống độ sâu 18,3m.

- Độ sâu mức nước lớn nhất cách mặt đất ở Bình Chánh - TP Hồ Chí Minh tại lỗ khoan quan trắc Q015030 là 28,36 thấp hơn giá trị này năm 2006 là 2,02m. Dự báo tháng 6 năm 2008 mức nước có thể hạ thấp xuống độ sâu 28,5m.

Thành phần hoá học nước dưới đất. Một số công trình quan trắc thiết kế lấy mẫu vào mùa khô, dưới đây chỉ đánh giá tổng hợp theo kết quả nghiên cứu mùa khô. Hầu hết các nguyên tố vi lượng trong các tầng chứa nước đều ở dưới mức chỉ tiêu cho phép trừ Mn và NH_4^+ , Cu và Cr. Trong đó, tầng qp³ có 3/6 mẫu có hàm lượng Mn vượt chỉ tiêu cho phép và 1/10 mẫu có hàm lượng amoni cao hơn chỉ tiêu cho phép. Hàm lượng Mn cao nhất đạt 2,39mg/l và hàm lượng amoni cao nhất là 5,99mg/l (lỗ khoan Q031020-Thanh Bình - Đồng Tháp); tầng qp²⁻³ có 1/8 mẫu có hàm lượng Mn vượt chỉ tiêu cho phép và 1/4 mẫu có hàm lượng amoni vượt quá chỉ tiêu cho phép, hàm lượng Mn cao nhất đạt 0,55mg/l (Q598020 - Thị xã Sóc Trăng - Sóc Trăng) và amoni cao nhất đạt 3,36mg/l (Q224020-Bến Cát - Bình Dương); tầng qp¹ có 2/8 mẫu có hàm lượng Mn vượt chỉ tiêu cho phép hàm lượng Mn cao nhất đạt 1,56mg/l (Q02204T - Thanh Hoá-Long An), hàm lượng crom cao nhất đạt 0,716mg/l và hàm lượng Cu cao nhất đạt 0,4mg/l (Q220040-Tân Biên - Tây Ninh).

(Xem tiếp trang 27)

ba và 10 giải khuyến khích, trong đó giải xuất sắc là tác giả Lê Văn Thừa, ở thôn Tiến, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Và giải nhất là tác giả Lê Văn Đám, trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội.

Về doanh nghiệp, tập thể và đoàn thể, có một giải đặc biệt (trị giá 50 triệu đồng), hai giải nhất, hai giải nhì, ba giải ba và sáu giải khuyến khích với tổng giá trị tất cả các giải thưởng 252 triệu đồng. Giải đặc biệt của cuộc thi Môi trường và phát triển 2007 được trao cho dự án: "Hệ - Mạch phát triển cấp nước môi trường, sinh hoạt, kết hợp phát điện giao thông đô thị Hà Nội và chuỗi đô thị phía Tây" do ông Phùng Văn Hệ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng và du lịch Bình Minh làm chủ dự án. Ý tưởng của dự án là đưa nước từ hồ Hoà Bình theo tuyến kênh hở và tuyenen, trong đó có đoạn vượt sông Đà bằng cầu máng, vào hồ Đồng Mô - Ngải Sơn (Hà Tây) rồi theo tuyến đường ống bê tông cốt thép về Hà Nội và toả ra vùng phụ cận để cấp nước sinh hoạt, công nghiệp, môi trường (kể cả việc bổ sung dòng chảy cho sông Đáy, sông Nhuệ),... qua mạng lưới đường ống nhánh. Những tuyến kênh, đường ống sẽ kết hợp với tuyến giao thông. Ở những nơi có điều kiện địa hình sẽ xây dựng trạm thủy điện. Hệ thống công trình trong đề án có qui mô lớn, trải trên phạm vi rộng khoảng 17 nghìn ha trên ba tỉnh Hoà Bình, Hà Tây và Hà Nội với số vốn theo phương án 1 khoảng 2 tỷ USD và theo phương án 2 là hơn 3 tỷ USD. Tại Công văn số 775/VPCP-CN, Văn phòng Chính phủ vừa thông báo, Thủ tướng Chính phủ đã hoan nghênh ý tưởng khai thác nguồn nước Sông Đà để hỗ trợ, giải quyết lâu dài vấn đề cấp nước, thoát nước, bổ sung nguồn điện, cải thiện môi trường và giao thông cho Thủ đô

và khu vực phía tây Hà Nội và Thủ tướng đã chỉ đạo Công ty cổ phần xây dựng và du lịch Bình Minh tỉnh Hà Tây nghiên cứu và tiếp thu ý kiến các Bộ, cơ quan, các chuyên gia để hoàn chỉnh Đề án Hệ-Mạch phát triển cấp nước môi trường, sinh hoạt, kết hợp phát điện, giao thông cho Thủ đô và chuỗi đô thị phía tây Hà Nội, đồng thời giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu. Đề án nêu trên sau khi được bổ sung, hoàn chỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Hai giải nhất thuộc về Cty cổ phần công nghiệp tàu thủy Shinec đóng tại Hải Phòng và Công ty Unilever Việt Nam. Trong giải ba và khuyến khích có 4 trường phổ thông là trường THCS Hùng Vương, TP Rạch Giá, Trường THCS Khương Thượng Quận Đống Đa, Hà Nội, trường THCS Đại Đồng, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh và trường THCS Thiệu Nguyên, xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Phát động cuộc thi môi trường và phát triển 2008

Năm nay, cuộc thi Môi trường và phát triển sẽ được phát động từ ngày 04/3 đến hết ngày 31/12/2008 với chủ

đề: **Biến đổi khí hậu và những ứng xử thân thiện với môi trường** do Bộ TN&MT phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam và Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên quốc tế tại Việt Nam (IUCN) tổ chức. Công ty cổ phần xây dựng và du lịch Bình Minh sẽ là nhà tài trợ chính thức cho cuộc thi. Đối tượng tham gia là các cá nhân, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các tổ chức kinh tế-xã hội. Cơ cấu giải thưởng sẽ có nhiều loại trong đó giải đặc biệt dành cho doanh nghiệp trị giá 50 triệu đồng và giải cá nhân xuất sắc trị giá 10 triệu đồng.

Phát biểu trong Lễ trao giải cuộc thi "Môi trường và phát triển năm 2007" và phát động cuộc thi này trong năm 2008, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Phạm Khải Nguyên cho rằng, chủ đề "**Biến đổi khí hậu và những ứng xử thân thiện với môi trường**" hoàn toàn sát thực, phù hợp với chủ trương, đường lối của Việt Nam. Vấn đề biến đổi khí hậu đang là mối quan tâm hàng đầu của các quốc gia trên thế giới, với Việt Nam cuộc thi có ý nghĩa rất to lớn trong việc nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân để chủ động đối phó cũng như những giải pháp thích ứng phù hợp trước vấn đề toàn cầu này. **HOÀNG HUY**

THÔNG BÁO ĐỘNG THÁI...

(Tiếp theo trang 25)

Vùng Tây Nguyên

Mức nước bình quân (tính bằng độ cao tuyệt đối) Giá trị trung bình tháng năm 2007 cao hơn so với giá trị trung bình nhiều năm và thay đổi không đáng kể so với năm trước. Tại các vùng khai thác với lưu lượng lớn như Buôn Mat Thuột, Kon Tum... mực nước có xu hướng suy giảm. Độ sâu mực nước lớn nhất cách mặt đất ở vùng Ban Mê Thuột tại lỗ khoan quan

trắc C5o là 33,51m cách mặt đất. Dự báo tháng 6 năm 2008 độ sâu mực

nước có thể là 33,20m cách mặt đất.

Thành phần hoá học nước dưới đất độ tổng khoáng hoá trung bình của nước dưới đất mùa khô năm 2007 là 150mg/l, mùa mưa là 126mg/l, thay đổi không đáng kể so với giá trị tương ứng cùng kỳ năm 2006. Các nguyên tố vi lượng trong nước dưới đất đều chưa vượt qua chỉ tiêu cho phép trừ Mn. Hàm lượng Mn cao nhất là 0,83mg/l (LK18T - An Khê - Gia Lai). ■